

Số: /BC -MNQT

Tiên Lãng, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2025 (tháng 9/2025)

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai hoạt động đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường Mầm non Quyết Tiến báo cáo thường niên công khai trong trường học đầu năm học 2025 – 2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Quyết Tiến

2. Địa chỉ trụ sở chính

- Thôn Phú Cơ xã Quyết Tiến huyện Tiên Lãng Thành Phố Hải Phòng

- Điện thoại: 0934247984

- Email: tl-mnquyettien@haiphong.edu.vn

Website: mnquyettien.haiphong.edu.vn

3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn mục tiêu

Sứ mạng:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tính cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Tầm nhìn:

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ;

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập;

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

Tổ chức thực hiện tốt chương trình GDMN sau chỉnh sửa, bổ sung theo Thông tư 28/2016/TT-BGD-ĐT. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế trường, lớp, phù hợp với văn hóa địa phương, phù hợp khả năng và nhu cầu của trẻ. Đảm bảo các tiêu chí giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Phát huy thế mạnh của đơn vị, chủ động xây dựng thương hiệu của nhà trường.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Mầm non Quyết Tiến được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ Trường mầm non Quyết Tiến và trường mầm non Tiên Tiến thành trường mầm non Quyết Tiến theo Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của UBND Huyện Tiên Lãng.

Trường có 03 điểm trường

Điểm trường khu 1 đóng trên địa bàn thôn Phú Cơ, xã Quyết Tiến , huyện Tiên Lãng, Thành Phố Hải Phòng

Điểm trường khu 2 đóng trên địa bàn thôn Phú Cơ, xã Quyết Tiến , huyện Tiên Lãng, Thành Phố Hải Phòng

Điểm trường khu 3: Thôn Đoàn Kết, xã Quyết Tiến , huyện Tiên Lãng, Thành Phố Hải Phòng

Trên 30 năm thành lập và phát triển nhà trường đã có những đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 vào tháng 5/2018.

Tập thể nhà trường:

Năm học 2023-2024 Tập thể nhà trường được tặng Giấy khen theo Quyết định số 3007/QĐ-CT ngày 23/08/2024 của UBND Thành Phố Hải Phòng.

Nhà trường có đội ngũ giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần, trách nhiệm trong công việc.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Lương Thị Bích Vân

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Quyết Tiến – Tiên Lãng, Hải Phòng.

Điện thoại: 0934247984

Email: tl-mnquyettien@haiphong.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập trường

Trường Mầm non Quyết Tiến được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ Trường mầm non Quyết Tiến và trường mầm non Tiên Tiến thành trường mầm non Quyết Tiến theo Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của UBND Huyện Tiên Lãng.

b. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục Quyết định bổ nhiệm lại Hiệu trưởng:

Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của Ủy ban Nhân dân huyện Tiên Lãng về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường mầm non Quyết Tiến đối với Bà Lương Thị Bích Vân.

Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Tiên Lãng về việc bổ nhiệm Phó hiệu trưởng trường mầm non Quyết Tiến đối với Bà Đỗ Thị Đông.

Quyết định số 2673/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của Ủy ban Nhân dân huyện Tiên Lãng về việc bổ nhiệm Phó hiệu trưởng trường mầm non Quyết Tiến đối với Bà Nguyễn Thị Nhìn

c) Quy chế tổ chức và hoạt động

- Cơ chế hoạt động của trường Mầm non Quyết Tiến

Trường MN Quyết Tiến là đơn vị sự nghiệp công lập do Ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động. Nguồn thu của nhà trường chủ yếu là Ngân sách nhà nước cấp. Trường có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo đúng quy định của pháp luật và chịu sự quản lý trực tiếp từ UBND huyện Tiên Lãng. Đồng thời, chịu sự quản lý về chuyên môn nghiệp vụ của Phòng GD&ĐT Tiên Lãng.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

Trường MN Quyết Tiến có những nhiệm vụ và quyền hạn:

+ Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục dành cho cấp Mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

+ Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.

+ Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh; vận động học sinh đến trường; quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

+ Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục.

+ Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước.

+ Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hoạt động xã hội.

+ Thực hiện các hoạt động về kiểm định chất lượng giáo dục. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

+ Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

- **Tổ chức bộ máy của Trường MN Quyết Tiến**

+ **Hiệu trưởng - Phó hiệu trưởng**

Trường MN Quyết Tiến có 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

+ **Tổ chuyên môn và Tổ văn phòng**

- **Tổ chuyên môn**

Gồm Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, giáo viên, được tổ chức thành tổ chuyên môn theo khối. Cụ thể: Tổ CM khối 5T; Tổ CM khối 4T; Tổ CM khối 3T; Tổ CM khối NT; Mỗi tổ chuyên môn có tổ trưởng và 01 tổ phó chịu sự quản lý chỉ đạo của Hiệu trưởng, do Hiệu trưởng bổ nhiệm trên cơ sở giới thiệu của tổ chuyên môn và giao nhiệm vụ vào đầu năm học.

Tổ chuyên môn sinh hoạt hai tuần một lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc hoặc khi Hiệu trưởng yêu cầu.

- **Tổ Văn phòng**

Gồm viên chức làm công tác văn thư, kế toán, thủ quỹ, nhân viên nấu và nhân viên khác. Tổ Văn phòng có tổ trưởng và tổ phó, do Hiệu trưởng bổ nhiệm và giao nhiệm vụ vào đầu năm học.

Tổ Văn phòng sinh hoạt hai tuần một lần và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc hay khi Hiệu trưởng yêu cầu.

- **Hội đồng trường**

Hội đồng trường gồm đại diện tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban giám hiệu nhà trường, đại diện Công đoàn, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện các tổ chuyên môn, đại diện tổ Văn phòng.

Hội đồng trường có Chủ tịch, 1 thư ký và các thành viên khác. Tổng số thành viên của Hội đồng trường từ 9 đến 13 người

- Các hội đồng, tổ chức tư vấn trong nhà trường:

+ Hội đồng thi đua và khen thưởng:

Được thành lập vào đầu mỗi năm học để giúp Hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường. Hội đồng thi đua khen thưởng do Hiệu trưởng thành lập và làm Chủ tịch. Các thành viên của Hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, Bí thư cấp ủy Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng và các giáo viên chủ nhiệm lớp.

+ Hội đồng kỷ luật:

- Được thành lập để xét hoặc xóa kỷ luật đối với học sinh theo từng vụ việc. Hội đồng kỷ luật do Hiệu trưởng quyết định thành lập và làm Chủ tịch. Các thành viên của Hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên cùng lớp có người phạm lỗi, một số giáo viên có kinh nghiệm giáo dục và Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh của trường;

- Được thành lập để xét và đề nghị xử lý kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, viên chức khác theo từng vụ việc. Việc thành lập, thành phần và hoạt động của Hội đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

+ Hội đồng tư vấn:

Được thành lập vào đầu mỗi năm học, chức năng của Hội đồng là nghe Hiệu trưởng trình bày kế hoạch công tác hoặc vụ việc; góp ý, tư vấn cho Hiệu trưởng để Hiệu trưởng quyết định hoặc tham khảo. Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định thành lập và làm Chủ tịch. Các thành viên của Hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, Bí thư cấp ủy Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng.

Hiệu trưởng có thể thành lập các hội đồng tư vấn khác theo yêu cầu cụ thể của từng công việc. Nhiệm vụ, thành phần và thời gian hoạt động của các hội đồng này do Hiệu trưởng quy định.

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các đoàn thể trong trường

- Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong nhà trường lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

- Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác trong nhà trường hoạt động theo quy định của pháp luật nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

+ Ban đại diện CMHS.

d) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	SĐT	Thư điện tử
1	Lương Thị Bích Vân	HT	0934247984	Bichvan99hc@gmail.com
2	Nguyễn Thị Nhìn	PHT	0906110468	minhnhinpdn@gmail.com
3	Đỗ Thị Đông	PHT	0332998328	dongdung.tt@gmail.com

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

- Chiến lược phát triển nhà trường: Kế hoạch số 04 ngày 19/6/2015 Kế hoạch phát triển chiến lược trường mầm non Quyết Tiến giai đoạn 2020-2025

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số 89 ngày 01/11/2024 về việc Về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường” Năm học: 2024-2025.

II. CÔNG KHAI ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CBQL VÀ NHÂN VIÊN

1. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

a. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số CBGVNV	48						1
1	CBQL	3						
	- Hiệu trưởng	1			1			
	- Phó Hiệu trưởng	2			2			
2	- Giáo viên	34						
	- Nhà trẻ	8			8			
	- Mẫu giáo	26			22	4		
	Nhân viên	11						1
	- Văn thư	0						
	- Kế toán	1			1			

3	- Y tế						
	- Cấp dưỡng	10				1	8
	- Bảo vệ						
	- Bảo mẫu						

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
	Giáo viên		
	Số lượng	34	34
	Tỷ lệ	100%	100%

c. Số lượng CBQL, GV,NV hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
	Giáo viên		
	Số lượng	34	34
	Tỷ lệ	100	100
	Nhân viên		
	Số lượng	11	11
	Tỷ lệ	100	100

III. CÔNG KHAI VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
----	----------	-------------------	-------------------	-----------------------

a	Diện tích đất	5.476 m ²	5.476 m ²	5.476 m ²
	Điểm trường	3	3	3
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	14 m ²	14 m ²	14 m ²
	Số lượng hạng mục thuộc các khối phòng			
.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ			
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	16	16	16
	Phòng vệ sinh	16	16	16
	Phòng ngủ	0	0	0
	Phòng khác	0	0	0
.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Thư viện	1	1	1
	Phòng thể chất	2	2	1
	Phòng tiếng anh	2	2	2
	Phòng nghệ thuật	2	2	1
.3	Khối phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	2	2	2
	Nhà kho	2	2	4
	Phòng khác			
.4	Khối phòng hành chính, quản trị	2	2	4
	Phòng Hiệu trưởng	1	1	1
	Phòng PHT	1	1	2
	Văn phòng trường	2	2	2
	Phòng bảo vệ	2	2	2
	Phòng Y tế	2	2	2
	Phòng Nhân viên	1	1	1
	Phòng kế toán	2	2	2
	Khối công trình công cộng			

.5	Nhà xe giáo viên	2	2	2
	Phòng khác	0	0	0
	Số lượng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có theo lớp	16	16	16
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	16	16	16
	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác			
	Ti vi	18	18	18
	Máy chiếu	2	2	2
	Loa	2	2	2
	Máy vi tính văn phòng	4	4	4
	Máy scan	2	2	2

IV. CÔNG KHAI VỀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

a. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng tự đánh giá

Kết quả tự đánh giá

Trường Mầm non Quyết Tiến tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

b. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục

Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào tháng 5/2018

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

	Tổng số tuyển sinh	Tổng số trẻ ra lớp đến 9/2025	Chia ra theo nhóm lớp			
			Nhà trẻ	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
Số trẻ của trường		366	68	84	95	119
<i>Trong đó</i>						
- Trẻ nữ		167	33	39	44	51
- Trẻ dân tộc thiểu số			0	0	0	0
- Số trẻ được chăm sóc giáo dục theo CTGDMN của Bộ GD&ĐT quy định		366/366	68/68	84/84	95/95	119/119
- Số trẻ được cân đo khám sức khỏe đợt 1/T9/2025		366/366	68/68	84/84	95/95	119/119
+ Tỷ lệ trẻ có chiều cao phát triển kênh bình thường.		326/366 =89,1%	57/68 =83,8%	69/84= 82,1%	88/95= 92,6%	112/119= 94,1%

+ Tỷ lệ trẻ có cân nặng phát triển kênh bình thường.		329/366 =89,9%	64/68 =94,1%	80/84= 95,2%	82/95= 86.3%	103/119= 86.6%
Số trẻ mới nhập học		90	49	25	12	4
- Trẻ dân tộc thiểu số		0	0	0	0	0
Trẻ thuộc diện chính sách	2	0	0	0	0	1
- Con liệt sĩ	0	0	0	0	0	0
- Con thương binh, bệnh binh		0	0	0	0	0
- Hộ nghèo, cận nghèo	1	0	0	1	0	0
- Trẻ mồ côi cha hoặc mẹ		0	0		0	0
- Trẻ mồ côi cả cha, mẹ	1	0	0	1	0	0
- Diện chính sách khác	0	0	0	0	0	0
- Trẻ khuyết tật học hoà nhập	0	0	0	0	0	0

VI. CÔNG KHAI KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước năm 2025)

STT	Nguồn quỹ	Nội dung chi	Tỉ lệ %	Số tiền
1	Ngân sách và học phí	Chi lương và các khoản theo lương:	100%	6.288.999.000
		Chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục khác:	100%	763.008.000

Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển

2.1. Thu theo quy định.

1. Tiền học phí

Về học phí năm học 2025-2026: thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông theo quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội.

B. Thu các khoản dịch vụ

1. Tiền ăn của trẻ

*** Căn cứ thu:**

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND, ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Thực hiện theo biên bản thỏa thuận tại cuộc họp phụ huynh toàn trường ngày 21/09/2025 đã thống nhất khoản thu tiền ăn bán trú.

- Đối tượng thu: Tất cả trẻ em trong trường (trẻ thuộc đối tượng hỗ trợ ăn trưa sẽ được nhận trợ cấp sau khi có kinh phí cấp hỗ trợ).

- Mức thu: 24.000 đồng/ngày (bao gồm cả chất đốt).

- Trong đó: Tiền ăn là 22.000đ/trẻ/ngày. Chất đốt : 2.000đ/ trẻ/ ngày.

*** Chi:** Chi 100% vào bữa ăn cho trẻ là 22.000đ. Chất đốt là 2.000 chi theo số lượng dùng thực tế.

2. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính

*** Căn cứ thu**

- Căn cứ Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Thực hiện theo biên bản thỏa thuận tại cuộc họp phụ huynh toàn trường ngày 21/09/2025 đã thống nhất khoản thu quản lý trẻ ngoài giờ hành chính.

- Đối tượng thu: Những trẻ đăng ký gửi ngoài giờ hành chính theo thực tế ngày đi học.

*** Mức thu:**

Đối với trẻ mầm non là 5.000/ giờ/ trẻ x 2 giờ/ ngày: (10.000đ/ trẻ/ ngày x 22 ngày = 220.000 đồng/trẻ/tháng) (Thu theo ngày thực học)

- Tổng mức thu dự kiến: 372 trẻ x 220.000đ x 9 tháng = 736.560.000 đ

*** Mức chi**

- 80% chi cho giáo viên, người lao động trực tiếp trông trẻ ngoài giờ hành chính: 589.248.000 đ

- 18% chi công tác quản lý (Trong đó: HT – 6%; PHT – 4%; KT -3%; TQ – 1%) = 132.580.800 đ

- 2% chi nộp thuế (nếu có): 14.731.200 đ

3. Hỗ trợ lương nhân viên nấu ăn, chăm ăn.

*** Căn cứ thu**

Căn cứ Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Thực hiện theo biên bản thỏa thuận tại cuộc họp phụ huynh toàn trường ngày 21/09/2025 đã thống nhất khoản thu hỗ trợ cô nuôi.

- Đối tượng thu: Tất cả trẻ em trong nhà trường (*trừ những trẻ thuộc đối tượng miễn giảm học phí, khó khăn*).

* **Mức thu:** 100.000 đồng/trẻ/tháng (thu theo tháng)

- Tổng mức thu dự kiến: $372 \times 100.000đ \times 9 \text{ tháng} = 334.800.000 \text{ đ.}$

* **Mức chi:**

- 2% thuế (nếu có) : 6.696.000 đ

- 18% chi công tác quản lý (Trong đó: HT – 6%; PHT – 4%; KT-3%; TQ – 1%)
= 60.264.000 đ.

- 80% Chi hỗ trợ lương, KP Công đoàn, Bảo hiểm cho cô nuôi trực tiếp nấu ăn (10 cô): 267.840.000 đồng trong đó:

+ 18.99% Hỗ trợ chi lương, hỗ trợ đóng BHXH, KPCĐ cho nhân viên nấu ăn: 104.407.380 đ /9 tháng

+ 61.01% Chi tiền người nấu ăn trưa, chăm ăn: 163.432.620 đ/9 tháng.

4. Tiền quản lý trẻ thứ bảy:

* **Căn cứ thu**

Căn cứ Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Thực hiện theo biên bản thỏa thuận tại cuộc họp phụ huynh toàn trường ngày 21/09/2025 đã thống nhất khoản thu quản lý trẻ thứ bảy.

- Đối tượng thu: Các trẻ đăng ký học thứ bảy.

* **Mức thu:** 35.000đ/trẻ/ngày (thu theo ngày), tiền ngoài giờ: 5.000/ giờ/ trẻ x 2 giờ/ ngày.

+ 200 trẻ x 45.000đ/ ngày x 4 buổi x 9 tháng = 324.000.000

* **Mức chi**

- 80% chi cho giáo viên, người lao động trực tiếp trông trẻ ngoài giờ hành chính: 259.200.000 đ

- 18% chi công tác quản lý (Trong đó: HT – 6%; PHT – 4%; KT -3%; TQ – 1%)
= 58.320.000 đ

- 2% chi nộp thuế (nếu có): 6.480.000

5. Tiền đồ dùng chăm sóc bán trú

*** Căn cứ thu:**

Căn cứ Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Thực hiện theo biên bản thỏa thuận tại cuộc họp phụ huynh toàn trường ngày 21/09/2025 đã thống nhất khoản thu tiền đồ dùng chăm sóc bán trú.

- Căn cứ vào kế hoạch bổ xung đồ dùng của các lớp năm học 2025 – 2026.

- Đối tượng thu: Toàn bộ trẻ học tại trường Mầm non Quyết Tiến

*** Mức thu:**

+ Đối với trẻ mới: 300.000 đ/trẻ/năm.

+ Đối với trẻ cũ: 200.000đ/trẻ/năm

- Tổng mức thu dự kiến:

+ Đối với trẻ mới: 80 trẻ x 300.000đ/năm = 24.000.000đ

+ Đối với trẻ cũ: 292 trẻ x 200.000đ/năm = 58.400.000đ

Tổng cộng thu: 82.400.000 đ

*** Mức chi:** Chi 100% vào các hoạt động phục vụ chăm nuôi bán trú cho trẻ như sau:

+ Trang bị đồ dùng cá nhân (ca, bát, thìa, khăn mặt, dép, gối, chiếu, giấy vệ sinh, khăn mặt, xà phòng, vim...) cho học sinh.

+ Trang bị đồ dùng phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ...

6. Tiền Tiếng Anh

*** Căn cứ thu:**

- Thực hiện theo biên bản thỏa thuận tại cuộc họp phụ huynh toàn trường ngày 21/09/2025 đã thống nhất khoản thu tiền trẻ làm quen với Tiếng Anh.

- Đối tượng thu: Các trẻ đăng ký học Tiếng Anh.

*** Mức thu:** 20.000đ/tiết (2 tiết/tuần = 160.000đ/tháng, thu theo tháng):

+ 200 trẻ x 40.000đ/ tuần x 4 tuần x 9 tháng = 288.000.000 đ

*** Mức chi**

- 75% chi trả nộp công ty: 216.000.000 đ

- 25% chi tại trường trong đó: 72.000.000 đ trong đó:

+ 0.5% nộp thuế TNDN: 1.440.000 đ

+ 12.5% chi giáo viên trực tiếp quản lý trẻ: 36.000.000 đ

+ 12% chi công tác quản lý (Trong đó: HT – 3.75%; PHT – 5.5%; KT -2%; TQ – 0.75%) = 34.560.000 đ

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học: Miễn học phí theo Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND, ND 81.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có). Không

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở. Công khai theo kỳ trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm nhà trường.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn.

Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học xã, mạnh thường quân và phụ huynh học sinh hỗ trợ

7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin Nhà trường đang thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2022 -2025. Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung. Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như Eedoc, Misa....phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trang web...

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, kế hoạch báo cáo, bài giảng đầy đủ theo quy định trên phần mềm Edoc. Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như pintersest (website chia sẻ ảnh dưới dạng mạng xã hội);

powerpoint (phần mềm trình chiếu để truyền tải thông tin); Articulate Studio (phần mềm biến các slide thuyết trình powerpoint thành bài giảng điện tử), Canva, AI... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

7.5. Công tác truyền thông Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo. Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Quyết Tiến, zalo nhóm lớp), thông qua website trường.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện công khai đầu năm học theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục năm học 2025-2026, của Trường Mầm non Quyết Tiến./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH;
- TTVP, TTCM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Bích Vân